TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT HÀ NỘI

=======

BÁO CÁO HỌC THUẬT

Sử dụng phần mềm Ispring Suite để hỗ trợ soạn thảo bài giảng E - learning

NGUYỄN THỊ HẢI YẾN

Hà Nội, T6/2024

MỤC LỤC

MỤC LỤC 2
MỞ ĐẦU 3
CHƯƠNG I: TỔNG QUAN VỀ BÀI GIẢNG E-LEARNING 4
I.1. Tiêu chí của một bài giảng E-learning 4
I.1.1. Tính công nghệ 4
I.1.2. Nội dung 4
I.1.3. Tính sư phạm và phương pháp truyền đạt: 4
I.1.4. Đánh giá chung 4
I.2. Các công cụ, phần mềm hỗ trợ 5
I.3. Cài đặt và sử dụng ispring suite 9, 10 5
CHƯƠNG II: XÂY DỰNG BÀI GIẢNG E-LEARNING VỚI ISPRING SUITE .. 7
II.1. Các bước xây dựng bài giảng E-LEARNING với ISPRING SUITE 7
II.2. Quản lý lời giảng thông qua công cụ Manage Narration 7
II.2.1. Chèn âm thanh vào bài giảng: 8
II.2.2. Chèn Video ra lề của giao diện bài giảng: 9
II.2.3. Đồng bộ âm thanh với văn bản và ảnh: 9
II.3. Chèn Phim vào bài giảng bằng chức năng Insert của Powerpoint 10
II.4. Sử dụng chức năng Web Object để chèn trang web vào bài giảng: 10
II.5. Tạo bài tập trắc nghiệm 11
II.5.1. Chỉnh sửa giao diện mẫu gói bài tập: 11
II.5.2. Việt hóa thông báo kết quả gói bài tập: 12
II.5.3. Giới thiệu hệ thống bài tập trắc nghiệm tương tác: 13
II.5.4. Chỉnh màu sắc, việt hóa cho bài tập trắc nghiệm 14
CHƯƠNG III: THIẾT LẬP CHUẨN ĐÓNG GÓI VÀ XUẤT BẢN BÀI GIẢNG 15
III.1 Thiết lập thông tin giáo viên 15
III.2. Đặt tên trang, chèn thông tin giáo viên, và chế độ chạy bài giảng 15
III.3. Thiết lập chuẩn đóng gói bài giảng và xuất bản bài giảng 16
KẾT LUẬN 18
TÀI LIỆU THAM KHẢO 19

MỞ ĐẦU

Spring Suite là phần mềm chuyên dụng được dùng để soạn thảo bài giảng E-Learning. Sau khi được cài đặt, phần mềm sẽ được tích hợp một cách tự động vào ứng dụng PowerPoint của Microsoft. Được phát triển bởi hãng iSpring, chương trình iSpring Suite có đầy đủ các tính năng của một phần mềm soạn thảo E-Learning chuyên nghiệp với giao diện dễ sử dụng.

Ispring suite là một trong những phần mềm được sử dụng nhiều nhất trên thế giới trong đó có Việt Nam để soạn bài giảng E-Learning. Tính đến thời điểm này, phiên bản mới nhất là phiên bản iSpring Suite 9 được giới thiệu lần đầu tiên vào tháng 4 năm 2018.

Bài giảng theo chuẩn e-Learning có khả năng tích hợp đa phương tiện truyền thông và tuân thủ một trong các chuẩn AICC, SCORM,…Khi mà giáo dục Việt Nam đang trong quá trình hội nhập và tiếp cận công nghệ giáo dục hiện đại thì việc xây dựng bài giảng điện tử e-Learning là một trong những kỹ năng cần thiết đối với mỗi giáo viên.

iSpring Suite là một công cụ hỗ trợ đắc lực cho giáo viên trong công tác soạn bài giảng e-learning. Bộ sản phẩm iSpring Suite được tích hợp 3 phần mềm gồm phần mềm chuyên dùng soạn bài thi trắc nghiệm và khảo sát trực tuyến – iSpring QuizMaker, phần mềm iSpring Pro – tích hợp nhiều công cụ hỗ trợ soạn bài giảng theo chuẩn E-Learning và phần mềm chuyên dùng biên tập sách điện tử – iSpring Kinetics.

CHƯƠNG I: TỔNG QUAN VỀ BÀI GIẢNG E-LEARNING

I.1. Tiêu chí của một bài giảng E-learning

I.1.1. Tính công nghệ

- Được xây dựng trên các công cụ hỗ trợ đóng gói sản phẩm ra web theo chuẩn **HTML5** chạy được cả trên máy tính và điện thoại di động.

- Có ghi âm lời giảng của giáo viên (đảm bảo âm lượng đều, không bị tạp âm, rè, có thể lồng nhạc nền) và cho xuất hiện hình hoặc video giáo viên giảng bài khi cần thiết.

- Lời giảng phải được đồng bộ với văn bản hoặc hình ảnh trong bài.

- Hệ thống bài tập tương tác phong phú, đa dạng, màu sắc đồng nhất với nội dung toàn bài, có chèn các hình ảnh, âm thanh phù hợp.

- Sử dụng Font **Arial** hoặc bảng mã **Unicode**.

I.1.2. Nội dung

- Đảm bảo chính xác, khoa học về nội dung và kiến thức.

- Tính sáng tạo, bám sát thực tế, khoa học và đổi mới.

- Tính hoàn thiện, đầy đủ.

- Tính rõ ràng trong trích dẫn các tài liệu, học liệu tham khảo.

I.1.3. Tính sư phạm và phương pháp truyền đạt:

- Đáp ứng nhu cầu tự học của người học.

- Lời giảng (tiếng nói) và thuyết minh (văn bản) dễ hiểu

- Tạo tình huống học tập.

- Các câu hỏi hướng dẫn để người học tư duy, học một cách tích cực.

- Có tính tương tác và hấp dẫn.

- Có nội dung kiểm tra, đánh giá.

I.1.4. Đánh giá chung

- Hiệu quả có thể đem lại cho người học.

- Tính hấp dẫn.

- Có thể áp dụng đại trà, phổ biến được trong thực tiễn.

I.2. Các công cụ, phần mềm hỗ trợ

- Sử dụng phần mềm Ispring Suiter 9.7, 10, 11

- Sử dụng phần mềm Storyline3

- Sử dụng phần mềm Camtasia Studio 8 để biên tập các đoạn video.

- Sử dụng phần mềm Total Video Converter để đổi đuôi phim.

- Sử dụng phần mềm Mindmap 8 vẽ sơ đồ tư duy.

Trong khuôn khổ của báo cáo học thuật này, tôi xin trình bày phần tìm hiểu của tôi về cách sử dụng phần mềm Ispring Suiter để hỗ trợ soạn thảo bài giảng E - learning

I.3. Cài đặt và sử dụng ispring suite 9, 10

Phiên bản 9.7 cài cho win 7 trở lên (bản 32 và 64 bit); Ispring Suite 10 cài cho win 10 và win 11. Hướng dẫn cài đặt (Phải tắt toàn bộ Powerpoint trước khi cài)

Bước 1: Kiểm tra phiên bản Windows máy tính.

- Nhấp đúp chuột vào biểu tượng **This PC** (**với Win 10, 11**) và biểu tượng **My Computer (với Win 7)**

- Nhấn phải chuột vào dòng **This PC** hoặc **My Computer** (mục lục bên trái), chọn **Properties** kiểm tra phiên bản win của máy tính là **32 bit** hay **64 bit** rồi mở thư mục tương ứng để cài đặt (**Ispring suite 9, 10** chỉ cài đặt và chạy ổn định trên **Powerpoint từ 2007** trở lên).

Bước 2: Cài đặt:

- **Đối với Ispring suite 9.7:** Nhấp đúp chuột vào file cài đặt 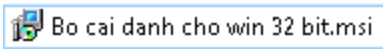

tương ứng với hệ điều hành **Windows** như đã kiểm tra, nếu có **Yes/No (**hoặc **Run)** thì nhấn chọn **Yes (**hoặc **Run)**. Tại cửa sổ tiếp theo, khi thấy nút **Install** bị ẩn thì nhấn chọn **I accept the items in the License Agreement** rồi nhấn chọn **Install (**Nếu xuất hiện thông báo **Yes/No** thì chọn **Yes).** Khi xuất hiện nút **Lauch** thì nhấn chọn để kết thúc. Tắt hết các thông báo và trình duyệt đi

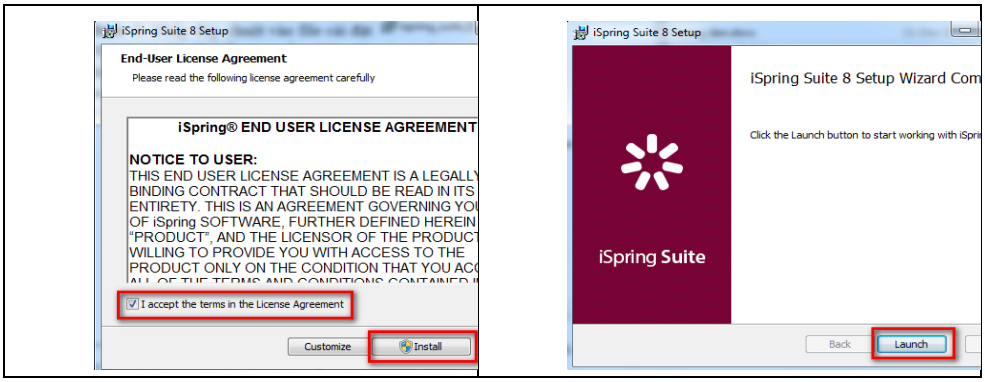

Giao diện cài đặt phần mềm	Kết thúc cài đặt

Hình 1.1: Giao diện cài đặt phần mềm Ispring Suite

- **Đối với Ispring Suite 10,** nhấp đúp vào file 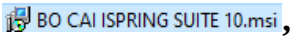

, nếu có **Yes/No (**hoặc **Run)** thì nhấn chọn **Yes (**hoặc **Run)**. Tại cửa sổ tiếp theo, khi thấy nút **Install** bị ẩn thì nhấn chọn **I accept the items in the License Agreement** rồi nhấn chọn **Install (**Nếu xuất hiện thông báo **Yes/No** thì chọn **Yes).** Khi xuất hiện nút **Lauch** thì nhấn chọn để kết thúc. Tắt hết các thông báo và trình duyệt đi

Bước 3: Để có thể sử dụng lâu dài, ta mở thư mục (hoặc file nén) **Ban quyen danh cho win 32 bit** (hoặc **64 bit**), còn với **Ispring Suite 10** thì chỉ có file **BAN QUYEN** trong thư mục chứa bộ cài ở trên tìm và chạy file 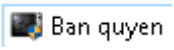

(Nếu xuất hiện **Yes/No** thì chọn **Yes**), sau đó nhấn vào biểu tượng đầu con báo rồi chờ khoảng 5 giây thì tắt đi, khởi chạy lại chương trình Powerpoint. Sau khi hoàn tất cài đặt bạn khởi chạy lại chương trình diệt Virus để bảo vệ cho máy tính của bạn được an toàn.

Bước 4: Khởi chạy Powerpoint, ta sẽ thấy trên thanh công cụ của **PowerPoint** sẽ xuất hiện menu của **Ispring suite.** Nếu không thấy biểu tượng chìa khóa

ở ngoài cùng bên phải là hoàn tất.

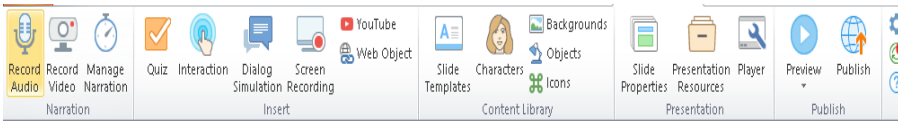

Hình 1.2: Giao diện Ispring Suite trong Powerpoint

CHƯƠNG II: XÂY DỰNG BÀI GIẢNG E-LEARNING VỚI ISPRING SUITE

II.1. Các bước xây dựng bài giảng E-LEARNING với ISPRING SUITE

Bao gồm 5 bước:

Bước 1: Tạo thư mục rồi **copy** file bài giảng **Powerpoint** đã có vào thư mục đó **(lưu ý đặt tên thư mục và tên file không dấu, các kí tự liền nhau),** copy toàn bộ dữ liệu âm thanh, video dự định chèn vào bài giảng vào thư mục chứa Powerpoint đã lưu. ***Việc tạo thư mục và lưu bài giảng Powerpoint vào đó là vô cùng cần thiết nếu không muốn phát sinh các lỗi***

Bước 2: Với các bài giảng đã có từ trước, ta cần căn chỉnh về mặt hình thức cho phù hợp với làm bài giảng E-learning **(font chữ Arial, đề mục, tiêu đề màu nâu, cỡ 32 - 36 chữ đậm, nội dung màu xanh dương hoặc xanh rêu cỡ chữ từ 24 – 28, nền màu trắng…)**, thêm các trang theo yêu cầu như trang thông tin chung, trang hướng dẫn sử dụng bài giảng, trang mục tiêu bài học, đề cương bài học, tài liệu tham khảo…

Bước 3: Sử dụng các chức năng chèn Phim, chèn âm thanh, tạo bài tập trắc nghiệm…để hoàn thiện bài giảng.

Bước 4: Xây dựng kịch bản ghi âm, ghi hình tương ứng với từng trang. Tiến hành thu âm (có thể bằng phần mềm trực tiếp trên máy tính hoặc điện thoại di động…), ghi hình giáo viên. Chuyển đổi đuôi cho phù hợp (phim là đuôi wmv; âm thanh là mp3 hoặc wav).

Bước 5: Chèn âm thanh và phim đã xử lí vào (Trong trường hợp đoạn phim quá dài, dung lượng lớn thì nên đổi đuổi sang Mp4 (đối với Powerpoint 2010 trở lên) và wmv với Powerpoint 2007, rồi sử dụng chức năng **Inset Video** của Powerpoint để chèn vào) tiến hành đồng bộ. Sau đó thực hiện các kĩ thuật còn lại để hoàn thiện và đóng gói bài giảng.

II.2. Quản lý lời giảng thông qua công cụ Manage Narration

- Vào **Ispring Suite**, chọn **Manage Narration**, giao diện xuất hiện.

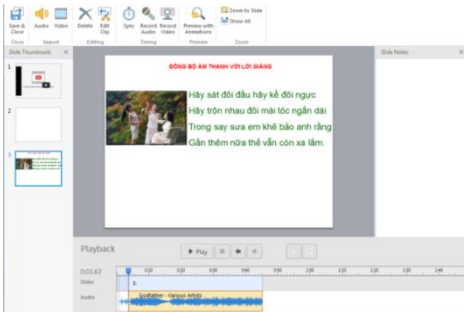

- Với công cụ **Manage Narration** ta có thể thực hiện các thao tác sau:

- Chèn âm thanh lời giảng vào từng slide: **Import Audio**

- Chèn video vào menu thông tin giáo viên (lề giao diện bài giảng): **Import Video**

- Chèn âm thanh vào làm nền cho tất cả các slide: **Import Background Audio**

- Đồng bộ âm thanh với văn bản và ảnh: **Sync**

- Thu âm từ máy tính: **Record Audio**

- Trình chiếu với hiệu ứng: **Preview with anmations**

- Cắt ngắn, làm câm tiếng, xóa đoạn âm thanh…

II.2.1. Chèn âm thanh vào bài giảng:

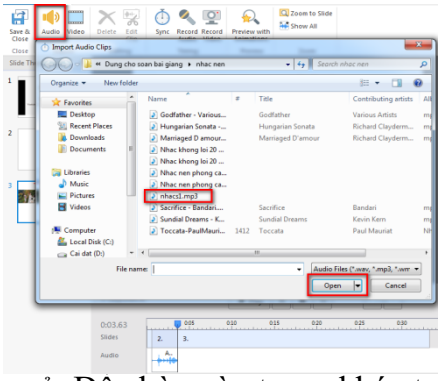

Bước 1: Vào thẻ **Ispring Suite**, tại thẻ công cụ chọn **Manage Narration**, chọn slide cần chèn rồi nhấn vào nút **Import Audio**, tìm đến ổ đĩa chứa thư mục có file cần chèn vào, chọn file cần chèn. Nhấn **Open** hoàn tất, nếu thấy xuất hiện cửa sổ như hình bên dưới, ta để nguyên lựa chọn **At the beginning of the slide**, rồi tích vào dòng **Adjust slide duration** bên dưới (để trang tự điều chỉnh có độ dài bằng độ dài âm thanh) rồi nhấn **Insert** để hoàn tất. Vào nút nhấn nút **Play** bên dưới slide hiển thị để xem kết quả. Đê chèn vào trang khác ta chọn slide rồi lặp lại thao tác cho đến khi hoàn tất thì nhấn nút **Save & Close** để kết thúc.

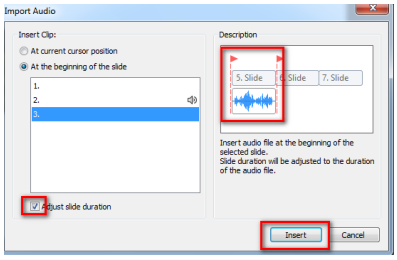

Bước 2: Muốn nghe âm thanh của slide nào ta nhấn chọn slide đó rồi nhấn vào nút **Play** 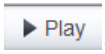 ở dưới, để dừng xem ta nhận vào nút **Stop** .

Bước 3: Muốn làm câm âm thanh đã chèn vào slide ta nhấn phải chuột vào phần sóng âm bên dưới giao diện tại phần **Audio**, chọn **Mute Clip.**

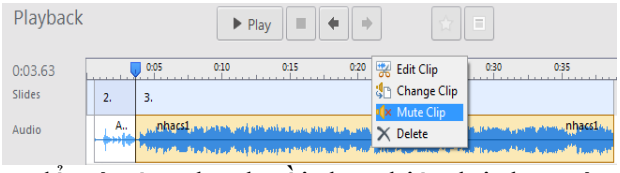

Bước 4: Muốn thay thế đoạn **Audio** khác ta có thể nhấn phải chuột vào vùng sóng âm, chọn **Change Audio Clip**, tìm đến ổ đĩa chứa file âm thanh cần chèn, chọn rồi nhấn **Open.** Hoặc có thể nhấn phải chuột chọn **Delete** để xóa âm thanh rồi thực hiện lại thao tác chèn mới như tại **"Bước 1"**

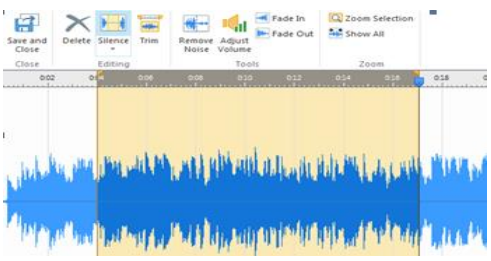

Bước 5: Để cắt ngắn đoạn âm thanh ta nhấn vào phần sóng âm của mỗi slide, nhấn phải chuột, chọn **Edit Clip** (hoặc đặt chuột rồi chọn **Edit Clip** phía trên), cửa sổ bên dưới xuất hiện nhấn chuột vào sóng âm, giữ chuột trái di chuột để chọn đoạn cần xử lý, rồi ta thực hiện tác thao tác sau để chỉnh sửa đoạn âm thanh của trang:

Trong đó:

- **Delete:** Dùng để cắt bỏ đoạn âm thanh

- **Silence:** Làm câm đoạn âm thanh đã bôi đen

- **Trims:** Giữ lại đoạn âm thanh đã chọn, bỏ các đoạn âm thanh khác

- **Adjust Volume:** Chỉnh âm lượng to nhỏ.

- **Fade in:** Âm thanh to dần lên

- **Fade Out:** Âm thanh bé dần đi.

Bước 6: Xuất bản đoạn âm thanh đã cắt: Ta nhấn chọn phía trên, chọn **Export**, chọn thư mục lưu, đặt tên rồi nhấn **Save**.

Bước 7: Sau khi hoàn tất nhấn chọn **Save and Close,** đưa chuột đến cạnh cuối của trang thấy xuất hiện mũi tên 2 chiều giữ chuột kéo để vị trí cuối của trang và âm thanh kết thúc cùng lúc. Nhấn chọn **Save & Close** để kết thúc làm việc với giao diện **Manage Naration**.

II.2.2. Chèn Video ra lề của giao diện bài giảng:

Bước 1: Tại cửa sổ **Manage Narration**, chọn nút **Video**, rồi tìm đến ổ đĩa và thư mục chứa file Video cần chèn, chọn phim, tích chọn trang hoặc vị trí cần chèn (giống phần chèn âm thanh ở **mục 5.1**), nhấn **Open** chọn **At the beginning of the slide**, rồi tích vào dòng **Adjust slide duration** bên dưới (để trang tự điều chỉnh có độ dài bằng độ dài âm thanh) rồi nhấn **Insert** để hoàn tất.

Bước 2: Muốn chỉnh sửa đoạn phim đã chèn ta thực hiện thao tác giống như ở **Bước 5**, **phần 5.1**. ở trên rồi xuất bản đoạn phim để sử dụng với mục đích bên ngoài bài giảng.

Bước 3: Nhấn chọn **Save & Close** để kết thúc.

II.2.3. Đồng bộ âm thanh với văn bản và ảnh:

Bước 1: Chèn văn bản hoặc hình ảnh vào trang **Powerpoint**

Bước 2: Tạo hiệu ứng xuất hiện hoặc biến mất cho ảnh hoặc văn bản. Tùy theo dụng ý xuất hiện mà để chế độ **On click** (ra từng đối tượng) hay **With Previous** (ra cùng)

Bước 3. Chọn nút **Manage Narration**, chọn trang rồi vào **Audio** chèn âm thanh vào **(giống phần 5.1),** chọn nút **Sync** , tại thanh công cụ bên dưới trang nhấn nút **Start Sync** để bắt đầu đồng bộ, khi

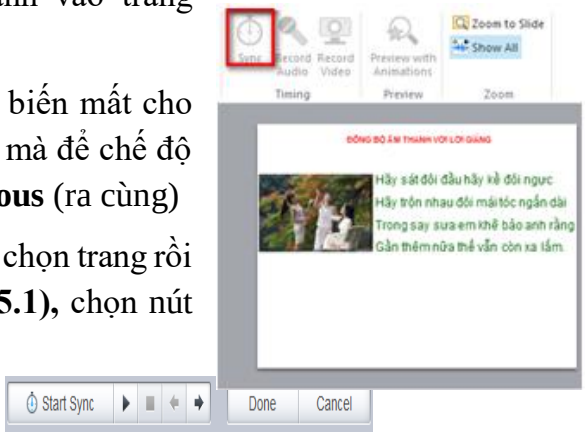

này âm thanh sẽ chạy, nút **Start Sync** chuyển sang chế độ **Next Animation**, nghe âm thanh đến vị trí nào cần xuất hiện hiệu ứng văn bản ta nhấn vào nút đó, cứ vậy nghe và nhấn cho đến khi chuyển sang **Stop** thì nhấn nút **Done** để kết thúc. Nhấn nút **Play** (tam giác) để xem kết quả, nếu ổn thì nhấn vào **Done** để hoàn tất, nếu không ổn thì nhấn lại nút **Start Sync** để thao tác lại. Muốn chuyển sang đồng bộ trang khác nhấn nút mũi tên **Next** ở bên phải rồi lặp lại thao tác. Nhấn nút **Save & Close** để hoàn tất.

II.3. Chèn Phim vào bài giảng bằng chức năng Insert của Powerpoint

Bước 1: Vào menu ***Insert*** *chọn* ***Video*** *(2007* là ***Media)*** tìm chọn thư mục chứa file video cần chèn (hỗ trợ các định dạng video như wmv, avi, mpeg, mov, mp4,…), chọn và nhấn **Insert** để chèn vào. Sau đó tiến hành chỉnh sửa kích thước.

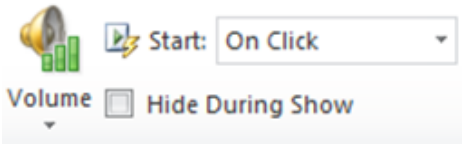

Bước 2: Thiết lập chế độ chạy cho file video đã chèn bằng cách chọn phim trên trang soạn thảo, chọn thẻ **PlayBack** phía trên thanh công cụ, nhấn vào hộp **On Click** chọn **Automatically** để thiết lập tự động chạy. Nếu không tự động chạy thì nhấn phải chuột vào hiệu ứng chọn **with Previous**

Bước 3: Nhấn chọn đoạn phim, chọn thẻ **Format**, chọn ***Video Color Options…*** để thay đổi các thông số về độ sáng và độ tương phản. Trong hộp thoại ***Format Video,*** bạn chọn tông màu cần sửa tại trường ***Recolor*** chọn ***Presets***. Sau đó thay đổi độ sáng và độ tương phản tại hai mục ***Brightness*** và ***Contrast*** phía dưới.

Bước 4: Chèn ảnh làm bìa chop him: Tại thẻ ***Format***, bạn chọn ***Poster Frame*** chọn ***Image from File…*** rồi tìm chọn file ảnh phù hợp. Đoạn video sẽ được che phủ bởi hình ảnh vừa chọn, bạn nhấn nút ***Play*** bên dưới để phát.

II.4. Sử dụng chức năng Web Object để chèn trang web vào bài giảng:

Bước 1: Mở trình duyệt, nhập địa chỉ trang web cần truy cập, tìm đến nội dung cần liên kết vào trang bài giảng, **copy** đường dẫn của trang web cần chèn.

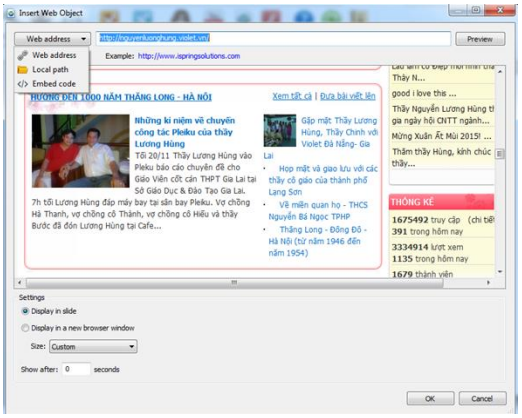

Bước 2: Mở lại bài giảng, chọn trang cần chèn chọn **Ispring Suite**, chọn **Web Object** cửa sổ như hình bên xuất hiện.

Bước 3: Tại cửa sổ chèn trang web, nếu chọn chèn địa chỉ trang web vào ta để nguyên chế độ **Web address** (còn nếu muốn chèn mã nhúng từ các trang web vào thì ta chọn dòng **Embed code** rồi làm tương tự như với web**)** xóa giao thức đang có đi rồi nhấn chuột vào để dán địa chỉ

đã **copy** ở trên vào, nhấn nút **Preview** để xem kết quả. Nếu muốn trang web hiện thị trong slide ta tích chọn **Display in slide,** chọn **Custom** để xuất hiện mặc định, muốn đặt kích thước khác ta tích vào dòng **Custom** rồi chọn **Full Slide**, muốn thiết lập thời gian xuất hiện ta nhấn chọn **Show after rồi nhấn OK** để hoàn tất (muốn tự thiết lập kích thước hiển thị của trang web ta tích chọn dòng **Display in a new brower window** rồi chỉnh các thông số kích thước**).**

Bước 4: Tại trang bài giảng, nhấn vào hình ảnh trang web hiển thị rồi chỉnh kích thước hoặc sắp xếp lại vị trí như với ảnh, trình chiếu **Powerpoint**, sau khi **Publish** ta có thể nhấn vào đối tượng để mở trang web ra xem.

Bước 5: Để xóa trang web ta có thể xóa trực tiếp trên trang hoặc vào lại **Web Object** để xóa đường dẫn rồi nhấn **OK**

II.5. Tạo bài tập trắc nghiệm

Tại cửa sổ soạn thảo, nhấn chọn **Ispring suite**, chọn **"Quiz"** chương trình sẽ kích hoạt phần mềm **iSpring QuizMaker** giao diện cửa sổ chèn bài tập trắc nghiệm hoặc tạo mới xuất hiện. Tại cửa sổ này ta sẽ chọn nút **Browse** rồi tìm đến thư mục phần mềm **Ispring suite,** chọn thư mục **Mau bai tap,** chọn loại mẫu tương ứng để chèn vào, trong đó:

- File **"Mau cau hoi le"** dùng để thiết kế bài tập mà mỗi slide Powerpoint chỉ có 1 bài tập (không có trang bìa và trang phản hồi kết quả, nhấn nút **Open** để hoàn tất.

- File **"Mau goi bai tap"** dùng để thiết kế gói bài tập có từ 2 bài tập trở lên (Thường là gói củng cố hoặc ôn kiến thức cũ), nhấn **Open** để hoàn tất.

II.5.1. Chỉnh sửa giao diện mẫu gói bài tập:

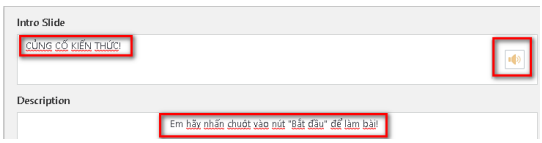

Bước 1: Tại phần **Form View**, dưới ô **Intro Slide**, sửa lại tên gói bài tập, ở đây tôi nhập tiêu đề **"CỦNG CỐ KIẾN THỨC!".** Tại **Desciption** sửa thành **"Em hãy nhấn vào nút Bắt đầu để làm bài".**

Bước 2: Để chèn âm thanh ta nhấn vào nút **Audio** bên phải. chọn Change, chọn Audio from file để tìm đến âm thanh máy tính chèn vào, chọn Record Mic...để thu âm trực tiếp từ máy tính. Sau khi chèn âm thanh vào trang giới thiệu tại cửa sổ **Audio Properties** ta nhấn nút **Play** (tam giác) để nghe thử. Muốn chỉnh sửa hoặc cắt âm thanh ta nhấn vào nút **Edit…,** giao diện chỉnh sửa âm thanh xuất hiện, muốn biên tập cắt hoặc chỉnh âm lượng ta bôi đen rồi cắt như phần chèn âm thanh đã làm ở trên.

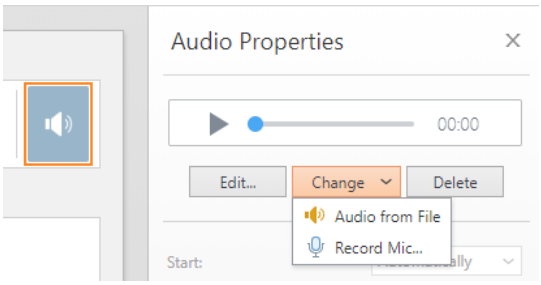

- Để xóa bỏ âm thanh đã chèn ta nhấn nút **Delete**, muốn hiển thị thanh điều khiển âm thanh ta tích vào dòng **Enable playback controls**, để chèn âm thanh khác ta nhấn chọn **Change**, chọn **Audio from File** rồi tìm âm thanh khác chèn vào.

- Để thu âm ta chọn **Change**, chọn **Record Mic…**, tại cửa sổ nhỏ chọn **Start Audio** để tiến hành thu âm. Muốn nhập nội dung văn bản thu âm ta nhấn biểu tượng . Để kết thúc nhấn lại vào nút **Done** . Để biên tập ta lập lại thao tác như ở trên.

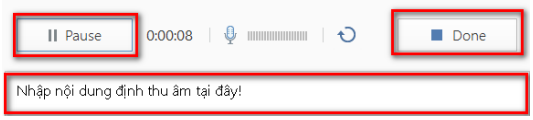

Bước 3: Nhấn chọn thẻ **Slide View** để chèn các đối tượng khung nền, định dạng văn bản, cụ thể như sau:

- Tại thẻ **Home**, bôi đen văn bản rồi chọn màu sắc cỡ chữ sao cho phù hợp.

- Muốn vẽ các thẻ bên dưới làm nền, ta chọn thẻ **Insert** rồi chọn công cụ **Shapes** tiến hành vẽ biểu tượng và đổ màu giống như Powerpoint rồi nhấn phải chuột chọn **Send to back** rồi chọn **Send to back** để đưa xuống dưới phương án.

Lưu ý: ***Đối với các bài tập lẻ trong phần nội dung bài nếu không muốn xuất hiện trang này ta không cần nhấn chọn Introduction mà tiến hành chọn các câu hỏi rồi thiết kế luôn.***

II.5.2. Việt hóa thông báo kết quả gói bài tập:

Bước 1: Tại cửa sổ **Form View**, tại thẻ **Result,** tích chọn **Quiz Result**, lần lượt nhấn chọn:

- Chọn thẻ Passed: Nhập nội dung **"Chúc mừng! Em thật là giỏi!".** Chèn âm thanh động viên như phần 7.1 ở trên

- Chọn thẻ Failed: Nhập vào nội dung **"Rất tiếc, em cần phải cố gắng hơn nữa!"** rồi chèn âm thanh động viên tương ứng.

Bước 2: Nếu không muốn xuất hiện các trang kết quả thì tại cửa sổ bên phải trong hộp thoại **When quiz is finished**, nhấn vào hộp thoại bên dưới và chọn dòng **Hide result slide.**

Bước 3: Chọn thẻ Slide View, chọn **Design** để chỉnh màu sắc cỡ chữ…hoặc chọn nút **Format Background,** tại **Solid** nhấn vào nút màu hiện tại ở **Color** để chọn màu cho nền bài tập, nhấn vào **Close** hoặc **Apply to all** để chèn cho tất cả các trang bài tập hoặc chèn một trang. Nếu muốn chèn ảnh vào làm nền ta nhấn vào nút **Insert** sau đó nhấn chọn **Picture** rồi tìm và chèn ảnh vào. Để hoàn tất ta chọn **Save & Close.**

Bước 4: Nhấn chọn các bài tập mẫu đã có, nhấn **Delete** trên bàn phím hoặc nhấn phải chuột vào bài tập cần xóa chọn **Remove.**

II.5.3. Giới thiệu hệ thống bài tập trắc nghiệm tương tác:

Ngoài phần bài tập trắc nghiệm đã giới thiệu kỹ ở trên, còn một số dạng bài tập trắc nghiệm tương tác sau (cụ thể có phụ lục kèm theo)

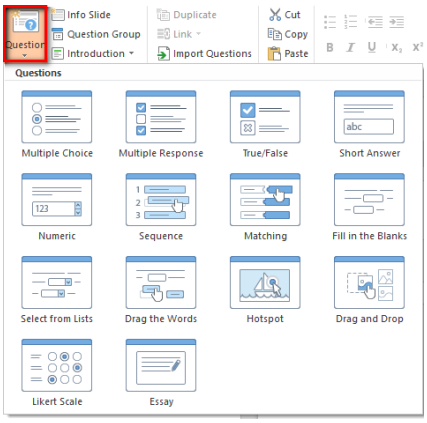

1. Bài tập đúng sai True/False: Là loại bài tập người học cần lựa chọn một trong hai phương án đúng hoặc sai.

2. Bài tập đa lựa chọn Multiple Choice: Là dạng bài tập **"Chọn một đáp án đúng".** Là bài tập có nhiều lựa chọn để trả lời, trong đó chỉ có một đáp án là câu trả lời đúng nhất.

3. Bài tập Multiple Response: Là bài tập **"Chọn nhiều đáp án đúng".** Là bài tập có nhiều lựa chọn để trả lời, trong đó có thể có nhiều đáp án đúng.

4. Bài tập trả lời ngắn Short Answer: Là bài tập mà người học có thể nhập câu trả lời ngắn gọn của mình. Trong đó người soạn có thể tạo ra một hoặc nhiều câu trả lời có thể chấp nhận.

5. Bài tập ghép đôi Matching: Là bài tập mà người học có thể chọn rồi kéo ghép phương án trả lời ở cột trái với cột bên phải.

6. Bài tập sắp xếp theo trình tự Sequence: Là bài tập yêu cầu người học sắp xếp các phương án, đối tượng theo trình tự trước sau, lớn bé…

7. Bài tập số học Numeric: Bài tập thiên về toán học, điền số, dấu…

8. Bài tập điền khuyết Fill in the Blanks: Là loại câu hỏi mang nội dung điền vào chỗ trống. Người học sẽ hoàn thành bài tập này bằng cách nhập đáp án trả lời vào ô trống..

9. Bài tập lựa chọn phương án Select from list : Là loại câu hỏi có nhiều lựa chọn để trả lời, trong đó chỉ có một đáp án là câu trả lời đúng nhất. Nhưng đặc biệt ở đây, danh sách đáp án sẽ có dạng **drop-down menu (thả xuống) để chọn phương án đúng nhất**.

10. Bài tập kéo thả chữ Drag a words: Là bài tập người học sẽ chọn các phương án có sẵn bên dưới kéo vào chỗ trống sao cho đúng nhất.

11. Bài tập xác định điểm nóng Hotspot: Là dạng câu hỏi xác định vị trí trên hình ảnh. Với bài tập này người soạn thảo sẽ xác định trước vị trí đúng, người học chỉ cần nhấn chọn đúng vị trí đã thiết lập là hoàn tất.

12. Bài tập kéo thả tranh Drag and Drop: Là dạng bài tập giúp người học có thể kéo các đối tượng tranh tương đồng với nhau.

13. Bài tập Likert Scale: Người học được yêu cầu cho biết mức độ đồng ý hoặc không đồng ý với các câu đã cho.

14. Bài tập viết đoạn văn ngắn Essay: Người học cần viết một văn bản tự do.

II.5.4. Chỉnh màu sắc, việt hóa cho bài tập trắc nghiệm

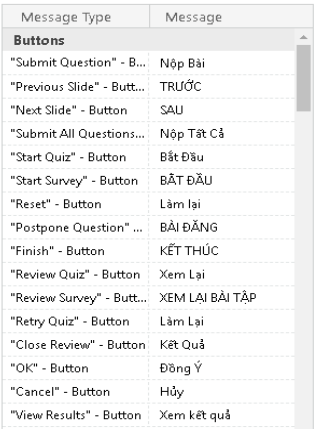

Message Type	Message
Buttons	
"Submit Question" - B...	Nộp Bài
"Previous Slide" - Butt...	TRƯỚC
"Next Slide" - Button	SAU
"Submit All Questions...	Nộp Tất Cả
"Start Quiz" - Button	Bắt Đầu
"Start Survey" - Button	BẮT ĐẦU
"Reset" - Button	Làm lại
"Postpone Question" ...	BÀI ĐĂNG
"Finish" - Button	KẾT THÚC
"Review Quiz" - Button	Xem Lại
"Review Survey" - Butt...	XEM LẠI BÀI TẬP
"Retry Quiz" - Button	Làm Lại
"Close Review" - Button	Kết Quả
"OK" - Button	Đồng Ý
"Cancel" - Button	Hủy
"View Results" - Button	Xem kết quả

Bước 1: Tại thẻ **Form View,** vào nút **Player**, tại cửa sổ **Customize Player**, nhấn chọn nút **Color** để đổ màu cho trang chủ của gói bài tập và nền của trang, tại thẻ **Color Scheme** nhấn vào hộp thoại, chọn lấy một màu. Sau đó lần lượt nhấn chọn các màu bên dưới để đổ màu viền, màu chữ của nút… Sau khi chọn nếu muốn lưu lại dùng cho các bài khác ta nhấn Save, khi xuất hiện thông báo yêu cầu đặt tên cho giao diện ta nhập tên không dấu vào rồi nhấn **Yes** để đồng ý. Để hoàn tất nhấn **Apply & Close**

Bước 2: Nhấn thẻ **Text Labels** rồi lần lượt dịch các thông báo và nút lệnh sang tiếng Việt. Chọn nút **Import** rồi tìm đến file **Viet hoa bai tap Ispring suite** (trong file cài đặt đã cung cấp) sau đó kiểm tra nếu từ nào dịch chưa chuẩn chính tả thì nhấp đúp chuột dịch lại rồi nhấn Save và đặt tên để lưu lại sử dụng cho các bài tập khác, nhấn **Apply & Close** để kết thúc. Nhấn nút **Save & Close** đề hoàn tất bài tập.

CHƯƠNG III: THIẾT LẬP CHUẨN ĐÓNG GÓI VÀ XUẤT BẢN BÀI GIẢNG

III.1 Thiết lập thông tin giáo viên

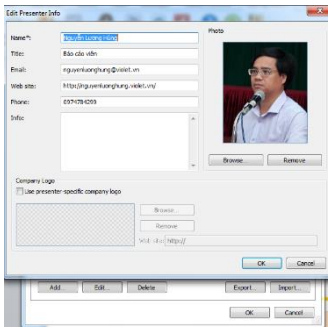

Bước 1: Vào **Ispring suite,** chọn thẻ **Presentation Resources,** xuất hiện cửa sổ **Presentation Resources** chọn **Presen ters,** xuất hiện cửa sổ **Presenters.** Nếu chưa có thông tin nào thì cửa sổ **Presenters** trống không, nếu đã có thông tin giáo viên khác thiết kế trước đó thì sẽ xuất hiện trong cửa sổ, nếu muốn xóa đi để tránh nhầm lẫn thì ta nhấn chọn thông tin rồi nhấn vào **Delete** để xóa.

Bước 2: Nhấn nút **Add** để thiết lập thông tin mới, tại cửa sổ nhập thông tin ta khai báo đầy đủ các mục, nhấn nút **Browse** chèn ảnh giáo viên vào (ảnh thẻ). Muốn chèn logo đơn vị công tác ta tích vào dòng **Use presenter – specific company logo**, nhấn nút **Browse** để tìm và chèn logo vào, nhấn **Ok** để hoàn tất. Sau khi hoàn tất, muốn sửa lại thông tin đã khai báo ta nhấn chọn **Edit** rồi sửa các nội dung tại cửa sổ **Edit Presenter Info.** Nhấn **Save** để hoàn tất.

III.2. Đặt tên trang, chèn thông tin giáo viên, và chế độ chạy bài giảng

Vào **Ispring suite**, chọn **Slide Properties**, tại cửa sổ giao diện **Slide Properties** lần lượt thiết lập các thuộc tính sau:

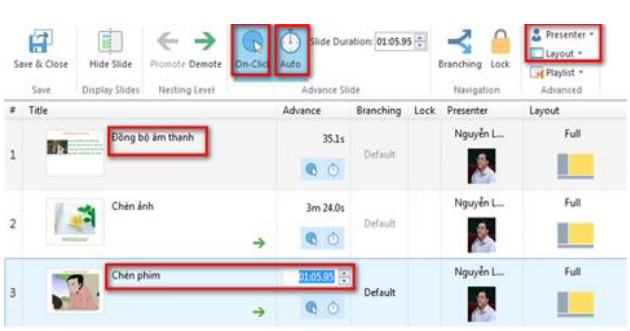

- **Hide Slide:** Ẩn một trang bài giảng nào đó đi. (Nếu ẩn đi thì khi xuất bản, trang bài giảng sẽ không hiện trên mục lục bài mà chỉ xuất hiện khi trình chiếu đến)

- **On Click:** Nhấn chuột để chạy trang bài giảng

- **Auto:** Chế độ trang bài giảng tự động chạy (Một bài giảng có thể vừa để chế độ **On Click** vừa để chế độ **Auto)**

- **Slide Duration:** Thiết lập thời gian chạy cho từng trang bài giảng (muốn thiết lập trang nào ta chọn trang đó rồi chỉnh thời gian, muốn thiết lập nhiều trang cùng lúc ta chọn hết các trang đó rồi chỉnh thời gian). **Đối với các đoạn phim và flash cần kiểm tra thời lượng rồi chỉnh trang tương ứng với thời lượng đó.**

- **Branching:** Thiết lập điều hướng chuyển trang cho bài giảng (không khuyên dùng). Để thiết lập ta chọn trang, nhấn vào biểu tượng , sau đó chọn trang cần điều hướng, sau

khi tạo điều hướng, tại trang bài giảng sẽ xuất hiện tên trang điều hướng đến, nếu không thiết lập thì trang mặc định hiển thị **Default**

- Lock: Nếu nhấn chuột vào biểu tượng khóa, ta sẽ thiết lập khóa trang đã chọn. Khi đó tại phần **Lock** ở mỗi trang sẽ xuất hiện biểu tượng

- Presenter: Chèn thông tin giáo viên. Sau khi đã thiết lập thông tin tại phần **Presenters**, ta nhấn vào hộp thoại bên cạnh (**None**) rồi chọn thông tin họ tên của giáo viên để chèn vào.

- Layout: Chọn chế độ **Full**

- Đặt tiêu đề cho trang bài giảng: Ta nhấn chuột vào phần **No Title – click to change** ở từng trang rồi nhập tên trang vào (nhập tên theo nội dung nó chứa hoặc theo tiêu đề sách giáo khoa, giáo án…)

⇨ Sau khi hoàn tất thiết lập nhấn **Save & Close** để lưu lại.

III.3. Thiết lập chuẩn đóng gói bài giảng và xuất bản bài giảng

Bước 1: Sau khi chọn thẻ **Publish**, ta chọn một trong các định dạng sau để đóng gói bài giảng:

- Đóng gói Computer (Nộp sản phẩm đĩa hoặc USB): Bài giảng định dạng web trên máy tính cá nhân, cho máy chủ web. Các định dạng này có dung lượng vừa phải nên chất lượng cũng tương đối tốt.

- Đóng gọi dạng LMS (Yêu cầu nộp sản phẩm qua mạng): Tương thích với các website E-Learning theo chuẩn AICC, SCORM 1.2 và SCORM 2004.

Bước 2: Tại **Project name** đặt tiêu đề cho bài giảng (hiển thị trên trình duyệt web). Tại **Folder** kiểm tra đường dẫn và thư mục bài giảng sẽ được đóng gói (thông thường bài giảng sẽ đóng gói vào chính thư mục đang chứa bài giảng **Powerpoint**). Nếu muốn thay đổi thư mục đóng gói ta nhấn vào **Browse** rồi tìm chọn thư mục lưu trữ. Tích chọn thẻ **HTML 5**

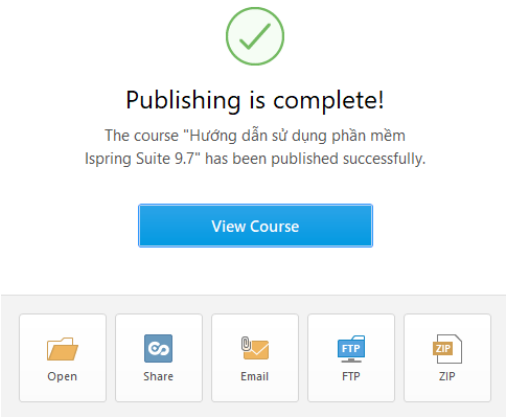

Bước 3: Nhấn nút **Publish** và chờ, khi nào đóng gói xong bài giảng sẽ mở ra cho chúng ta chạy thử. Để mở bài giảng đã đóng gói ta tìm đến thư mục đóng gói, chạy file HTML hoặc HTML 5 là được (**Ispring 9** trở lên sẽ không thấy file **Index. html5** mà chỉ có **Index.html**

Lưu ý: ***Trong quá trình đóng gói nếu có lỗi gì đó ta tắt thông báo đi rồi tắt bài powerpoint đi sau đó mở ra và đóng gói lại. Đây là lỗi mất nguồn phim, âm thanh, bài tập trắc nghiệm, đặt tên file có dấu hoặc trang có quá nhiều hiệu ứng.***

Bước 4: Sau khi xuất bản, tại cửa sổ chương trình ta nhấn chọn **View Course** để xem trước bài giảng. Muốn mở thư mục chứa bài giảng thì nhần **Open,** muốn gửi e-mail thì nhấn chọn nút tương ứng…

Lưu ý: Nếu bài giảng không chạy được là do trình duyệt web của máy tính, khi đó ta nhấn chuột phải vào file **Index** trong thư mục đóng gói **(web)**, chọn **Open with**, chọn trình duyệt **Cốc Cốc**, **Google Chrome** (hoặc trình duyệt khác), nếu vẫn không được ta tắt đi tìm mở với trình duyệt **Internet Explorer**

Sau khi xuất bản, nếu muốn chỉnh sửa, bổ sung thì ta thao tác trên file **Powerpoint** sau đó **Publish** lại là được.

KẾT LUẬN

Ispring là phần mềm quen thuộc với những người làm thiết kế và triển khai bài giảng e-Learning, chúng ta hãy cùng tìm ưu và nhược điểm để hiểu rõ hơn về phần mềm này. Có những ưu điểm:

- Dễ sử dụng: iSpring cung cấp một giao diện thân thiện, dễ sử dụng, giúp người thiết kế không chuyên nghiệp cũng có thể tạo ra nội dung e-Learning một cách nhanh chóng và dễ dàng.
- Tích hợp tốt với PowerPoint: Với tích hợp chặt chẽ với Microsoft PowerPoint, iSpring cho phép người dùng chuyển đổi nhanh chóng các bài giảng trình bày thành định dạng e-Learning mà không đòi hỏi sự chuyển đổi lớn.
- Hỗ trợ nhiều định dạng đa phương tiện: iSpring hỗ trợ nhiều định dạng đa phương tiện như video, âm thanh, hình ảnh, để tạo ra những bài giảng đa dạng và hấp dẫn.
- Tính năng Responsive: Các bài giảng tạo ra bằng iSpring thường có tính năng responsive, tức là có thể hiển thị đúng trên nhiều thiết bị, từ máy tính đến điện thoại di động.
- Tính tương tác cao: iSpring cung cấp các công cụ tương tác như bài kiểm tra, câu hỏi trắc nghiệm, giúp tăng cường kích thích học viên tham gia và tương tác với nội dung.
- Hỗ trợ SCORM và xAPI: iSpring hỗ trợ chuyển đổi bản trình bày PowerPoint thành các bài giảng chuẩn SCORM và xAPI, giúp tích hợp dễ dàng với các hệ thống quản lý học tập (LMS).

Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng còn một vài nhược điểm

- Giá thành cao: Bản quyền iSpring có giá khá cao, đặc biệt là đối với các tổ chức nhỏ hoặc cá nhân.
- Không tùy chỉnh được thiết kế quiz: Một trong những hạn chế nổi bật của iSpring là người dùng phải sử dụng và cài đặt quiz theo mặc định có sẵn của iSpring.
- Khó lưu trữ, quản lý Project và dễ lỗi khi chuyển giao cho người khác chỉnh sửa: nháp

Tóm lại, xây dựng bài giảng điện tử e-Learning là một trong những kỹ năng cần thiết đối với mỗi giảng viên, người thiết kế bài giảng và bộ phận L&D trong doanh nghiệp ngày nay, khi mà giáo dục và đào tạo Việt Nam đang trong quá trình hội nhập và tiếp cận với công nghệ giáo dục, đào tạo hiện đại. Hy vọng thông qua bài viết này, các cá nhân và tổ chức đã có thêm thông tin về thiết kế bài giảng e-Learning bằng iSpring.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. https://edunow.vn/ispring-cong-cu-tao-bai-giang-e-learning-chuyen-nghiep/
2. https://giasutaihanoi.edu.vn/ispring-la-gi-huong-dan-tao-bai-giang-bang-ispring/
3. https://cntt.huph.edu.vn/vi/node/7
4. https://fptshop.com.vn/tin-tuc/danh-gia/ispring-suite-176880